

PHÒNG GD-ĐT QUẬN ĐỒNG ĐA
TRƯỜNG THCS HUY VĂN

NỘI DUNG ÔN TẬP - MÔN VẬT LÝ 9
(trong thời gian học sinh nghỉ học do dịch bệnh Corona)
Tuần 10 (từ 6/4 – 12/4)

I. Điện học:

Câu 1: Hệ thức của định luật Ôm là:

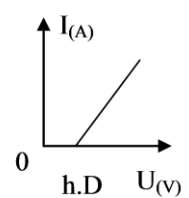
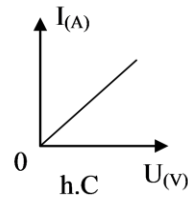
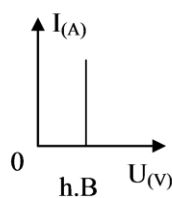
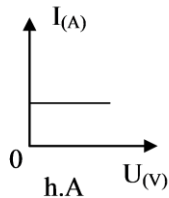
A. $I = U.R.$

B. $I = \frac{U}{R}.$

C. $I = \frac{R}{U}.$

D. $R = \frac{I}{U}.$

Câu 2: Đồ thị nào cho biết mối quan hệ giữa cường độ dòng điện (I) chạy trong dây dẫn với hiệu điện thế (U) giữa hai đầu dây dẫn đó?



A. Hình A.

B. Hình B.

C. Hình C.

D. Hình D.

Câu 3: Cho hai điện trở $R_1 = 6\Omega$ và $R_2 = 9\Omega$ được mắc nối tiếp nhau. Điện trở tương đương R_{12} của đoạn mạch có thể nhận giá trị nào trong các giá trị

A. $R_{12} = 1,5\Omega.$

B. $R_{12} = 15\Omega.$

C. $R_{12} = 54\Omega.$

D. $R_{12} = 0,66\Omega.$

Câu 4: Cho ba điện trở $R_1 = R_2 = R_3 = 30$ mắc song song với nhau. Điện trở tương đương R_{td} của đoạn mạch đó có thể nhận giá trị nào trong các giá trị

A. $R_{td} = 90\Omega$

B. $R_{td} = 30\Omega.$

C. $R_{td} = 10\Omega.$

D. $R_{td} = 20\Omega.$

Câu 5: Điện trở $R = 4\Omega$ mắc vào hai điểm có hiệu điện thế 6V thì cường độ dòng điện chạy qua điện trở

A. 24A.

B. 4A.

C. $\frac{2}{3}$ A.

D. 1,5A.

II. Điện từ học:

- Câu 6** Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm hao phí điện năng khi tải điện đi xa .
- A Do dòng điện tỏa nhiệt trên dây dẫn khi truyền trên dây.
 - B Điện lượng của dòng điện bị mất mát do truyền trên dây .
 - C Do dòng điện sinh ra từ trường làm mất năng lượng .
 - D Do dòng điện có tác dụng quang học.
- Câu 7** Dòng điện xoay chiều là dòng điện
- A Luân phiên đổi chiều liên tục theo chu kì.
 - B Lúc thì có chiều này lúc thì có chiều ngược lại.
 - C Đổi chiều liên tục không theo chu kì.
 - D Có chiều không thay đổi.
- Câu 8** Máy phát điện xoay chiều gồm các bộ phận chính sau.
- A Cuộn dây và nam châm. B Cuộn dây và bộ góp điện.
 - C Bộ góp điện và nam châm. D Cuộn dây và lõi sắt.
- Câu 9** Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về máy biến thế ?
- A Máy biến thế là thiết bị dùng để biến đổi hiệu điện thế xoay chiều .
 - B Máy biến thế là thiết bị biến đổi cường độ dòng điện không đổi .
 - C Máy biến thế là thiết bị dùng để biến đổi cơ năng thành điện năng .
 - D Máy biến thế là thiết bị dùng để tăng hoặc giảm công suất điện .
- Câu 10** Cuộn sơ cấp của một máy biến thế có 120 vòng, cuộn thứ cấp có 600 vòng. Mắc hai đầu của cuộn sơ cấp vào hai cực và một bộ acquy 6V, thì hiệu điện thế ở hai đầu cuộn thứ cấp là.
- A. 6V B. 30V C. 0V D. 1.2V

III. Quang học:

- Câu 11** Phát biểu nào sau đây về tia khúc xạ ánh sáng là đúng ?
- A Tia khúc xạ luôn vuông góc với mặt phân cách của hai môi trường.
 - B Tia khúc xạ luôn đi là mặt phân cách giữa hai môi trường.
 - C Tia khúc xạ nằm trong cùng mặt phẳng với tia tới.
 - D Tia khúc xạ luôn nằm theo phương của tia tới.
- Câu 12** Chiều chùm tia tới song song với trục chính của thấu kính hội tụ. Chùm sáng ló ra khỏi thấu kính là chùm sáng.
- A Hội tụ tại tiêu cự của thấu kính B Song song với trục chính.
 - C Hội tụ tại tiêu điểm của thấu kính D Phân kì.
- Câu 13** Khi nói về đường truyền của tia sáng qua thấu kính hội tụ, phát biểu nào sau đây là **sai** ?
- A Tia tới qua quang tâm thì tia ló truyền thẳng.
 - B Tia tới đi qua tiêu điểm thì tia ló truyền thẳng.
 - C Tia tới song song với trục chính thì tia ló đi qua tiêu điểm.
 - D Tia tới đi qua tiêu điểm thì tia ló song song với trục chính.
- Câu 14** Trong các hiện tượng sau đây, hiện tượng nào là hiện tượng khúc xạ ánh sáng ?
- A Ao nước ánh lên hình Mặt Trời, Mặt Trăng.

- B** Màu xanh liêu rử, nhảm tưởng là bóng cây.
- C** Ao sâu nước trong, nhảm tưởng là ao nông.
- D** Sau cơn mưa xuất hiện cầu vồng.

Câu 15 Hiện tượng khúc xạ ánh sáng .

- A** Là hiện tượng tia sáng truyền từ môi trường trong suốt này sang môi trường trong suốt khác bị gãy khúc tại mặt phân cách giữa hai môi trường.
- B** Là hiện tượng gãy khúc của tia sáng khi gặp mặt phân cách hai môi trường .
- C** Là hiện tượng đổi phương của tia sáng tại mặt phân cách hai môi trường .
- D** Là hiện tượng tia sáng đi là là mặt phân cách giữa hai môi trường.

Câu 16 Khi một tia sáng đi từ không khí tới mặt phân cách giữa không khí và nước thì có thể xảy ra hiện tượng nào dưới đây:

- A** Chỉ có thể xảy ra hiện tượng phản xạ.
- B** Không thể đồng thời xảy ra cả hiện tượng khúc xạ lẫn hiện tượng phản xạ.
- C** Chỉ có thể xảy ra hiện tượng khúc xạ.
- D** Có thể đồng thời xảy ra cả hiện tượng khúc xạ lẫn hiện tượng phản xạ.

Câu 17: Xét một tia sáng truyền từ không khí vào nước, thông tin nào sau đây là **sai**?

- A.** Góc tới luôn luôn lớn hơn góc khúc xạ.
- B.** Khi góc tới tăng thì góc khúc xạ cũng tăng.
- C.** Khi góc tới bằng 0^0 thì góc khúc xạ cũng bằng 0^0 .
- D.** Khi góc tới bằng 45^0 thì góc khúc xạ bằng 45^0

Câu 18 Khi một tia sáng đi từ không khí tới mặt phân cách giữa không khí và nước thì có thể xảy ra hiện tượng nào dưới đây:

- A** Chỉ có thể xảy ra hiện tượng phản xạ.
- B** Không thể đồng thời xảy ra cả hiện tượng khúc xạ lẫn hiện tượng phản xạ.
- C** Chỉ có thể xảy ra hiện tượng khúc xạ.
- D** Có thể đồng thời xảy ra cả hiện tượng khúc xạ lẫn hiện tượng phản xạ.

Câu 19: Pháp tuyến là đường thẳng

- A.** Tạo với mặt phân cách giữa hai môi trường một góc vuông tại điểm tới.
- B.** Tạo với mặt phân cách giữa hai môi trường một góc nhọn tại điểm tới.
- C.** Tạo với tia tới một góc vuông tại điểm tới.
- D.** Song song với mặt phân cách giữa hai môi trường.

Câu 20: Vật AB đặt trước thấu kính hội tụ cho ảnh A'B', ảnh và vật nằm về hai phía đối với thấu kính thì ảnh là

- A.** Ảnh ảo, cùng chiều với vật.
- B.** Ảnh thật, ngược chiều với vật.
- C.** Ảnh thật luôn lớn hơn vật.
- D.** Ảnh và vật luôn có độ cao bằng nhau.